



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV#: 220,354

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN HUU PHUOC
Last Middle First
Current Address: ẤP 3. XÃ MỸ-AN QUẬN THỦ-THỦA TỈNH LONG-AN, VIỆT NAM. (SEE ADDITIONAL -
THỊ XÃ TÂN-AN TỈNH
Date of Birth: 20 - 1 - 1954. Place of Birth: MỸ-AN - PHÚ - LONG-AN .VN
Previous Occupation (before 1975) STUDENT. REBEL. ANTI COMMUNIST
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06 - 03 - 1976 To 06 - 09 - 1984.
Years: 8 - Months: - Days: -
3. SPONSOR'S NAME: NINH - AN - NGUYEN
Name
Address and Telephone Number
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>NINH - AN - NGUYEN</u>	<u>BROTHER</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: OCT - 26 - 1989.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NONE.		

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

NONE

6. ADDITIONAL INFORMATION :

I CONTACT MY BROTHERS THROUGH ^{THE} ADDRESS BELOW:

- NGUYỄN-THỊ-NÊN

H3 TRƯỜNG - CÔNG - ĐỊNH

THỊ XÃ TÂN-AN - TỈNH LONG-AN

VIỆT-NAM-



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi; thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: NGUYỄN VĂN NINH

Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà)

Tên tù nhân chính trị: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG

Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.) NGUYỄN-THỊ-VĂN

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tủy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niệm liêm: _____ (\$12.00) ✓
Đóng góp ủng hộ: _____ (tủy ý)

Thủ tủy, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE:

NINH - AN NGUYEN
PHUONG - THI NGUYEN

1903

02-26 1989

65-3506
550

PAY TO THE ORDER OF Hoi GIA DINH TU NHAN CHINH TRI - V-N \$12.00

TWELVE 00/100 DOLLARS



FARMERS NATIONAL
BANK of MARYLAND 08
ANNAPOLIS, MARYLAND

Member F.D.I.C.

Established in 1805

MEMO LINH TINH.

anhaw nguyen

TRỊ VIỆT NAM
ERS ASSOCIATION

HỘI GIA-ĐÌNH TỰ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHUÔNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Hội Gia-Đình Tự-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi; thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: NGUYEN AN-NINH

Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nha)

Tên tù nhân chính trị: NGUYEN THU PHUOC

Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Me, Vở, Anh, Chi, Em, v.v.) NGUYEN-THI-VAN

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____

Niên liêm: _____ (\$12.00) ✓

Đóng góp ủng hộ: _____ (tùy ý)

Thủ tữ, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TỰ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE:



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV#: 220 354

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN TU PHUOC
Last Middle First
Current Address: ẤP 3 XÃ MỸ-AN QUẬN THỦ-THỦA (SEE ADDITIONAL INFORMATION)
THI-XA TAN-AN TỈNH LONG-AN VIỆT-NAM
Date of Birth: 20 - 1 - 1954 Place of Birth: MỸ-AN - PHÚ LONG - AN - VIỆT-NAM
Previous Occupation (before 1975) STUDENT. REBEL. ANTI COMMUNISM.
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06 - 03 - 1976 To 06 - 09 - 1984
Years: 8 Months: 1 Days: 1
3. SPONSOR'S NAME: NINH - AN - NGUYEN
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>NINH - AN - NGUYEN</u>	<u>BROTHERS</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: VI 26 - 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

NONE.

6. ADDITIONAL INFORMATION :

I CONTACT MY BROTHER THROUGH THE ADDRESS BELOW
 - NGUYỄN - THỊ - NÊN
 H3 TRƯỜNG - LONG - ĐỊNH
 THỊ XÃ TÂN AN - TỈNH LONG-AN
 VIỆT-NAM.

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN HUU PHUOC
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 01 - 20 - 1954
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): MALE Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): YES Married (Co lap gia dinh): _____
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : ẤP 3 XÃ MỸ-AN QUẬN THỦ THỦA THỊ XÃ TÂN-AN - TỈNH LONG-AN - VIỆT-NAM.
 (Dia chi tai Viet-Nam)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) YES No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): 06-03-1976 To (Den): 06-09-1984

PLACE OF RE-EDUCATION: XUÂN - LỘC.
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): STUDENT, REBEL ANTI COMMUNISM.

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): NONE

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): _____

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): NONE Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): YES
 IV Number (So ho so): 220-354
 No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): NONE
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): NGUYỄN, THỊ-NÊN, 43 - TRƯỜNG - LÔNG - ĐỊNH THỊ XÃ TÂN-AN, TỈNH LONG AN V-N.

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro): NGUYEN - AN - NINH.

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): Yes No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): BROTHER.

NAME & SIGNATURE: anh au Nguyen

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE: 01-26-1989.
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

NONE

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN THU PHUOC
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 01 - 20 - 1954 -
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): MALE Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): YES Married (Co lap gia dinh): _____
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : ÁP 3 XÃ MỸ-AN - QUẬN THỦ-THỪA THỊ XÃ TÂN-AN
 (Dia chi tai Viet-Nam) TỈNH LONG-AN - VIỆT NAM -

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) YES No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): 06-03-1976 To (Den): 06-09-1984.

PLACE OF RE-EDUCATION: XUÂN - HOC
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): STUDENT. REBEL ANTI COMMUNISM

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): NONE
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): _____
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): NONE Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): YES
 IV Number (So ho so): 220.354
 No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): NONE
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti.

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): NGUYỄN THỊ-NÊN, 43 TRƯỜNG-
CÔNG-ĐÌNH THỊ XÃ TÂN-AN TỈNH LONG-AN, VIỆT-NAM.

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
NGUYEN-AN-NINH -

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): yes No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): BROTHER -

NAME & SIGNATURE: Minh An Nguyen
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE: Oct - 26 - 1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

 NONE

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ
Trại **XUAN LOC**
Số 02 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

0	0	3	3	7	8	0	9	2	2	I
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thị lệnh án văn, quyết định tha số **02/QĐ** ngày **06** tháng **09** năm **1984**

của **BỘ NỘI VỤ**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **NGUYEN HUU PHUOC** Sinh năm **1954**

Các tên gọi khác

Nơi sinh **Long an**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

II Tú xương . xóm mới châu thành . Vũng Tàu

Can tội **âm mưu lật đổ chính quyền**

Bị bắt ngày **06/03/1976** tại **Án phạt 09 năm tù giam**

Theo quyết định, án văn số **I/HS** ngày **04** tháng **01** năm **1977** của **Toà án nhân dân**

Thành phố : HO CHI MINH

Đã bị tăng án **lần, công thành** **01** năm **01** tháng

Đã được giảm án **01** lần, công thành **1** năm **06** tháng

Nay về cư trú tại **II Tú xương , xóm mới, châu thành Vũng tàu**

Nhận xét quá trình cải tạo

II Tú xương

(Án đã tuyên : **Tước quyền bầu cử 2 năm sau khi mãn hạn tù**) (Quản chế : **12 tháng**)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường (xã)

Trước ngày **10** tháng **09** năm **1984**

Lên tay người trả phát
Của **Nguyen huu phước**

Danh bìn số

Lập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Phuoc

Nguyen huu phước .

Ngày **06** tháng **09** năm **1984**

Giám thị

Phuoc

Thượng tá:Trinh văn Thích

TM/ BND Kln

РБдн

Journal
A. D. A. W.

Xác nhận

Đ/sx đã đề nghị CHDP.
Ngày 10.9.1982. tại Khóm
Đông Môn.

Kon' Rishi hary 10. 9. 52.
(C.D.P.)

Dường Sư Cổ tên Tril
diện Công an phường Cầu
Thang ngày 18.9.1984.

Ngày: 15. 9. 84.
Cộng đồng phước Châu Thôn.

NAK

Коллеги

REPUBLIC OF VIETNAM
THE LONG AN COURT
OF INSTANCE
OFFICE OF THE CLERK
OF COURT

EXTRACT OF JUDGE'S ORDER FOR
REPLACEMENT OF BIRTH CERTIFICATE
FOR NGUYEN HUU PHUOC

14/ ND

THE LONG AN COURT ANNOUNCES A CIVIL STATUS CASE IN DECEMBER 31, 1958
WITH THE PRESENCE OF

CHIEF JUSTICE	:	NGUYEN MANH NHU
CLERK OF COURT	:	VO VAN PHI

ACCORDING TO APPLICATION OF NGUYEN VAN HUE

NGUYEN HUU PHUOC WAS BORN IN JANUARY 20, 1954 IN MY AN PHU (LONG AN)
WHO IS SON OF NGUYEN VAN HUE AND NGUYEN THI THUC

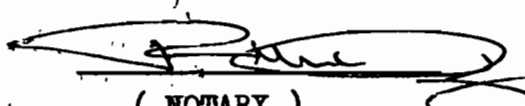
REGISTERED IN LONG AN JANUARY 14, 1959

CERTIFIED TRUE EXTRACT
LONG AN, JANUARY 6, 1974
CHIEF OF CLERK OF COURT
Signed and sealed

Translated by DIEP T. DOAN
3101 WILSON Blvd
ARLINGTON . VA 22201

Diep T. Doan

Signed before me, a notary public in State of
Virginia; this 27th day of June 1984.


(NOTARY)
9-14-85

HỒ SƠ NHẬP LỘ CỦA EM TÔI. UYÊN TƯỞ PHƯỚC. GỒM CÓ:
4 MẪU ĐƠN CỦA TÔI TỪ CHÍNH TRỊ VIỆT-NAM.
1 GIẤY COPY RAŻ TRẠI
1 GIẤY COPY BIRTH CERTIFICATE (TRANSLATION).

NẾU HỒ SƠ LỘ ĐI CẦN PHẢI XIN UNILONA ~~HÀ~~ LIÊN-LẠC.
LƯU Ý TÔI. TÔI RẤT CẢM-ƠN...

CONTROL

____ Card
____ ~~★~~ Doc. Request Date
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date
____ Membership Interest

11/7/89

